

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,132.03 +0.23%	231.01 -0.23%	85.60 -0.13%	33,727.43 -0.65%	32,723.74 -0.18%	15,829.94 -0.99%



Nhận định thị trường và chiến lược

"RÚT CHÂN"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 26/06/2023, VNINDEX đóng cửa tăng 2.65 điểm (+0.23%) và đóng cửa tại mức 1,132.03 điểm. Thị trường có phiên mở đầu tuần giảm mạnh vào đầu phiên rồi lại hồi phục trở lại vào cuối phiên giao dịch. Thanh khoản toàn thị trường đạt 20,676 tỷ, tăng 6% so với phiên trước đó.

Chỉ số VN30 ghi nhận tăng 4.47 điểm với 17 mã tăng giá, 9 mã giảm giá, 4 mã đứng giá. Các mã tăng giá tích cực trong nhóm VN30 là MWG (+3.38%), GVR (+3.16%), NVL (+2.76%), VNM (+2.17%), ACB (+1.60%). Trong khi đó các mã giảm mạnh trong nhóm VN30 là STB (-2.31%), VHM (-0.89%), HPG (-0.79%), SSI (-0.77%), KDH (-0.63%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNINDEX (+0.23%), HNXINDEX (-0.23%), UPCOMINDEX (-0.13%), VN30 (+0.40%), HNX30 (-0.03%), VNMIID (-0.07%), VNSML (-0.54%), VNDIAMOND (+0.86%), VNFINLEAD (-0.06%), VNCOND (+2.04%), VNCONS (+0.89%).

Xét theo nhóm ngành, các nhóm ngành đa số vẫn giữ được giá vào cuối phiên. Nhóm Bán lẻ đang thể hiện tích cực nhất với MWG (+3.38%), FRT (+1.77%), DGW (+4.39%) ngoài ra VNM (+2.17%) tăng giúp chỉ số tăng điểm tích cực. Nhóm Khu công nghiệp cũng hồi phục lại tích cực như KBC (+3.45%), GVR (+3.16%), SZC (+1.63%).

Khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 358 tỷ đồng trên toàn thị trường. Các mã được khối ngoại mua ròng lớn là VHM (+35 tỷ), SHS (+33 tỷ), GEX (+28 tỷ), FRT (+26 tỷ), PNJ (+25 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã bị khối ngoại bán ròng mạnh là VNM (-109 tỷ), VRE (-75 tỷ), VPB (-56 tỷ), VND (-49 tỷ), SSI (-49 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX đã kiểm nghiệm vùng MA10 ngày trong phiên và hồi phục trở lại với KLGĐ ở mức cao. Chỉ số vẫn giữ được xu hướng tăng trên đường MA10 ngày cùng chỉ báo MACD tiếp tục được mở rộng. VNINDEX hiện vẫn chưa hoàn toàn vượt vùng kháng cự 1.129 điểm, sau khi vượt vùng này thì chỉ số sẽ tiếp tục hướng tới vùng kháng cự 1.145-1.148 điểm. Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn của thị trường nằm ở vùng 1.097-1.100 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Ngưỡng kháng cự tiếp theo mà thị trường sẽ hướng tới là vùng 1.145-1.148 điểm. Chỉ số VNINDEX đang đi tới gần vùng kháng cự 1.130 và 1.148, xuất hiện sự suy giảm về động lượng. Vì vậy NĐT cần quan sát chặt diễn biến của chỉ số VNINDEX, VN30 và cổ phiếu đang nắm giữ để chủ động chốt lời, hạ tỷ trọng cổ phiếu hoặc tái cơ cấu danh mục. Nếu VNINDEX vượt qua vùng 1.129 thì có thể sẽ quay đầu điều chỉnh với vùng hỗ trợ cần quan sát là 1.075 và 1.095.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

·Link: Báo cáo cập nhật cổ phiếu - PVC

Tin tức thị trường thế giới

S&P Global (NYSE: SPGI) cho biết Chỉ số đầu ra PMI tổng hợp nhanh chóng của Hoa Kỳ, theo dõi các lĩnh vực sản xuất và dịch vụ, đã giảm xuống mức 53,0 (tháng 6), mức thấp nhất kể từ tháng 3. Tuy nhiên, đây là tháng thứ năm liên tiếp chỉ số này PMI duy trì ở mức trên 50, cho thấy sự tăng trưởng trong khu vực tư nhân. Cao nhất kể từ tháng Giêng ngay cả khi chỉ phi đầu vào tại các nhà máy giảm xuống mức thấp nhất trong khoảng ba năm.

Giá dầu tăng trong ngày thứ Hai (26/6) sau cuộc nổi dậy của lính đánh thuê Nga vào cuối tuần qua làm dấy lên lo ngại về bất ổn chính trị ở Nga và tác động tiềm ẩn đối với nguồn cung dầu từ một trong những nhà sản xuất lớn nhất thế giới. Dầu thô Brent kỳ hạn tăng 56 cent, tương đương 0,8% ở mức 74,41 USD/thùng lúc 0725 GMT. Dầu thô Trung cấp Tây Texas của Hoa Kỳ (WTI) tăng 44 cent, tương đương 0,6%, ở mức 69,44 USD. Cả hai điểm chuẩn đều tăng tới 1,3% trong giao dịch sớm ở châu Á.

Tin tức nổi bật trong ngày

- 👉 Quỹ VEIL do Dragon Capital quản lý còn hơn 1.300 tỷ đồng chờ giải ngân
- 👉 Họ Apec đồng loạt giảm sản sau tin khởi tố
- 👉 Cổ phiếu ngân hàng tuần qua: VCB mất mốc 100.000 đồng/cp, khối ngoại bán ròng hàng trăm tỷ đồng VCB, TPB, VPB,...
- 👉 Loạt chính sách kinh tế mới trong tháng 7/2023
- 👉 Việt Nam thu hút FDI với quy mô chưa từng thấy, đưa kinh tế thăng hạng thần tốc: Vững ngôi số 1 Đông Nam Á

Lịch sự kiện đáng chú ý

29/06/2023: Báo cáo KT-XH Việt Nam
30/06/2023: CPI tháng 6 của EU

TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi/(lỗ) hiện tại	Trạng thái
1	VCS	16/05/2023	49.000	62.100	60.000	48.500	26,7%	22,4%	Nắm giữ
2	VCG	24/05/2023	18.600	24.000	21.700	17.500	29,0%	16,7%	Nắm giữ
3	TCB	15/05/2023	29.800	37.000	33.300	29.700	24,2%	11,7%	Nắm giữ
4	VIB	1/6/2023	17.900	21.450	19.950	16.850	19,8%	11,5%	Nắm giữ
5	VGT	10/5/2023	11.600	13.400	12.900	11.100	15,5%	11,2%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 MWG 3,38%	STB -2,31%	GVR 10,11%	VCB -4,76%	PDR 26,84%	VRE -5,99%	
2 NVL 3,16%	VHM -0,89%	HPG 7,46%	VIC -2,43%	GVR 22,50%	SAB -3,39%	
3 GVL 2,76%	HPM -0,79%	MWG 7,26%	VHM -0,89%	SSI 17,10%	VJC -2,77%	
4 VNM 2,17%	SSI -0,77%	VNM 6,81%	VJC -0,73%	MWG 15,34%	BID -1,56%	
5 ACB 1,60%	KDH -0,63%	VIB 3,64%	VIB 14,55%	VIB 14,55%	VIC -1,32%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 TMS 6,82%	STG -6,94%	CTS 18,73%	STG -7,32%	QCG 114,44%	ROS -17,43%	
2 CMG 6,73%	QCG -6,91%	AGR 16,73%	TTF -4,74%	POM 44,72%	STG -15,24%	
3 BMP 4,94%	TCD -6,50%	FRT 11,29%	SVC -3,55%	GEX 44,52%	TDM -6,88%	
4 SVC 4,56%	VIX -5,74%	DIG 11,06%	TRA -3,09%	DXS 37,54%	BWE -5,34%	
5 DGW 4,39%	FIT -3,52%	HT1 10,88%	HQC -3,07%	VPG 33,69%	LGC -5,33%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 PDN 6,98%	HVG -12,10%	PDN 31,15%	VHG -87,78%	TDH 79,00%	FTM -55,50%	
2 RIC 6,92%	VHG -7,37%	VNS 22,22%	FTM -22,61%	PDN 60,89%	RIC -32,20%	
3 UDC 6,69%	FTM -6,97%	VPH 19,74%	SSI -14,29%	STB 49,19%	UDC -20,27%	
4 LAF 6,67%	LEC -6,94%	PTL 19,05%	PXS -11,92%	VPH 47,12%	ABR -22,72%	
5 ABR 6,64%	PHC -6,89%	TDH 16,74%	MHC -10,71%	EVG 43,08%	SC5 -18,96%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	26/06/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
--	------------	---------------	---------------	----------------

TTCK Toàn cầu

DAX	15.829,94	-0,99%	-2,82%	-0,55%
Dow Jones	33.727,43	-0,65%	-0,74%	1,25%
FTSE 100	7.461,87	-0,54%	-2,18%	-3,78%
Nikkei 225	32.723,74	-0,18%	-2,91%	9,65%
S&P 500	4.348,33	-0,77%	-0,55%	5,27%

Tỷ giá

USD/VND	23.515,00	0,00%	-0,04%	0,24%
USD/JPY	143,44	-0,17%	1,14%	5,18%
GBP/USD	1,27	0,00%	-0,78%	1,60%
EUR/USD	1,09	0,00%	0,00%	0,00%

Năng lượng

Dầu thô Brent	73,93	0,11%	-3,50%	-1,31%
Khí tự nhiên	2,77	1,47%	5,32%	16,39%
Than	125,50	-0,20%	-7,69%	-23,36%

Kim loại và vật liệu xây dựng

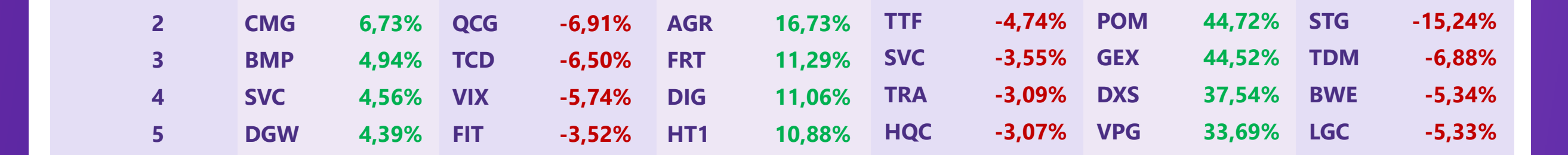
Bạc	22,77	1,56%	-5,71%	-4,05%
Gỗ	559,50	0,99%	6,98%	24,75%
Đồng	3,82	0,26%	-1,55%	4,66%
Vàng	1.925,98	0,24%	-1,60%	-3,15%
Quặng sắt	114,50	0,00%	-1,72%	7,51%
Thép	3.669,00	-1,08%	-2,81%	3,12%
Thép cuộn cán nóng	901,00	-1,74%	5,88%	-5,65%

Nông nghiệp

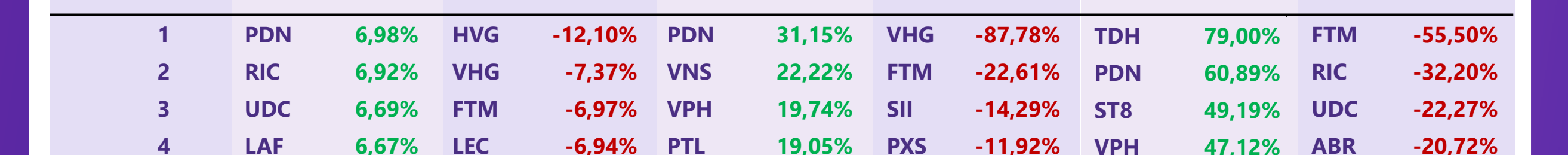
Lúa mì	739,29	0,82%	7,45%	14,18%
Lợn hơi	91,28	-0,62%	-1,62%	8,82%
Cao su	131,60	-0,60%	-2,01%	-3,87%
Đường	24,18	-3,01%	-6,42%	-7,07%
Cà phê	168,05	-2,13%	-8,87%	-9,55%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 26/06/2023

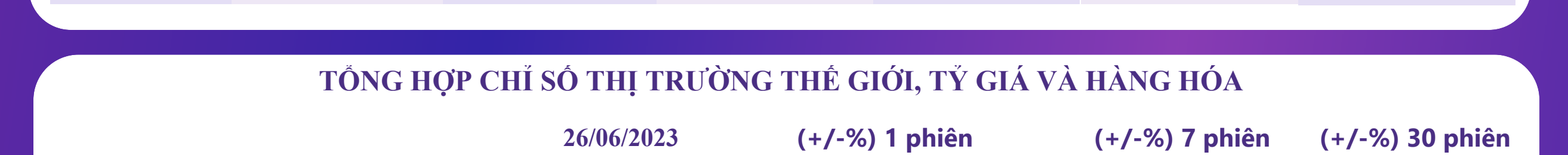
1. Độ rộng thị trường



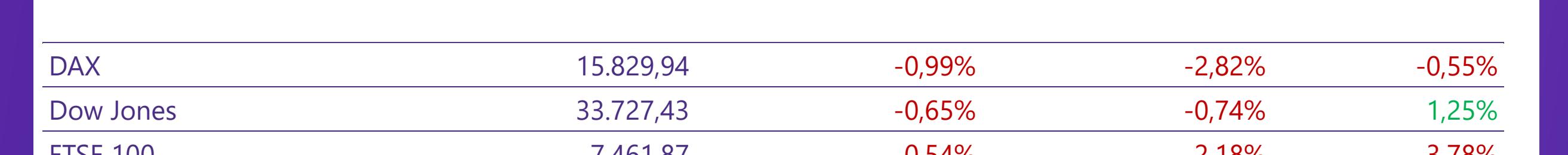
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	1.000.000	640.800
SHS	84.500	1.000.000
GEX	4.064	436.000
FRT	26.306	386.600
PNJ	24.686	326.900

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	1.000.000	1.000.000
EIVFVN30	42.009	1.000.000
FUEFVN30	27.765	1.162.200
FUESSVFL	24.982	412.400
QTP	17.024	1.000.000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VND	-100.000	-1.000.000
SSI	-100.000	-1.000.000
VPB	-100.000	-1.000.000
VRE	-100.000	-1.000.000
VNM	-100.000	-1.000.000

Top 5 bán

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	-100.000	-234.000
VPB	-100.000	-1.000.000
HCM	-100.000	-1.000.000
BCM	-100.000	-28.000
HPG	-100.000	-1.000.000

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.